

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày: 28/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Minh Sơn
+ Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Hoàng Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại Hội trường Tổ dân phố Thánh Mẫu, Phường 7, thành phố Đà Lạt, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2024/TLST - HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với:

- Bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thái N, sinh ngày: 26/5/1995, tại: Nghệ An. Nơi ĐKKHKT: thôn KĐ, xã KĐ1, huyện ĐĐ, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: Số 46 đường NCT, Phường A, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Lan Anh, sinh năm: 1964; Con bà: Nguyễn Thị Mỹ, sinh năm 1968; Gia đình bị cáo có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án; Tiền sự: không

Bị bắt tạm giam ngày 22/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Nguyễn Bảo Duy, sinh năm: 2004.

Địa chỉ: Số 2/1 đường Thi Sách, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thái N làm nhân viên lễ tân của Khách sạn Phở Núi, tại địa chỉ số 46 đường NCT, Phường A, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng từ đầu năm 2023 và thuê phòng 522 của khách sạn để ở với giá 3.000.000 đồng/tháng. N sử dụng ma túy ketamine và thuốc lắc vào khoảng tháng 3/2023. Khoảng 11 giờ một ngày đầu tháng 4/2023, khi N đang uống cà phê trước Khách sạn Phở Núi thì gặp một người bạn tên Bi (*không rõ nhân thân lai lịch*), N biết Bi là người bán ma túy ketamine và thuốc lắc do đã mua và sử dụng trước đó. Tại đây, Bi đưa cho N một viên thuốc lắc cùng một gói nửa hộp 5 ma túy ketamine rồi nhờ N đưa giúp cho khách và lấy 3.000.000^d (*ba triệu đồng*), Bi sẽ đến lấy tiền sau. Khoảng nửa tiếng sau, Lê Nguyễn Bảo Duy, sinh năm: 2004; nơi thường trú: Số 2/1 đường Thi Sách, Phường 6, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng đến trước sảnh dưới của Khách sạn và gọi cho N để lấy ma túy. Duy đưa cho N 500.000^d (*năm trăm nghìn đồng*) và chuyển khoản thêm 2.500.000^d (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*) vào số tài khoản 64110000909622, Ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Thái N. Sau khi nhận được tiền, N đưa cho Duy 01 gói nửa hộp 5 ketamine và 1 viên thuốc lắc. Đến chiều tối cùng ngày, Bi đến gặp N lấy tiền thì Bi cho N 500.000 đồng, N đã tiêu xài cá nhân hết số tiền này.

Đến giữa tháng 8/2023, N tiếp tục liên hệ với Bi để mua 04 viên thuốc lắc và nửa hộp 5 ketamine với giá 3.000.000 đồng, để sử dụng dần. Sau khi sử dụng hết một nửa viên thuốc lắc và một ít ketamine, còn lại nửa viên thuốc lắc N cất ở đầu giường, đĩa ketamine cùng ống hút để trên đầu tủ, trong phòng. Sau đó, do sợ bạn làm cùng khách sạn là Trương Ích Mãng, sinh năm: 1993; Nơi thường trú: 46 tổ 1, Trạm Hành 1, Trạm Hành, TP Đà Lạt, Lâm Đồng hay vào phòng để tắm nhờ sẽ phát hiện N cất giấu ma túy, nên N đã giấu số ma túy còn lại ở quầy kỹ thuật của khách sạn để tránh bị phát hiện. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 22/08/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt đến Khách sạn Phở Núi kiểm tra đối với Nguyễn Thái N. Tại đây, N khai nhận là người sử dụng ma túy và đang cất giấu số ma túy và dụng cụ tại phòng 522 của khách sạn. Cơ quan công an đã đưa N đến phòng 522, tiến hành kiểm tra và phát hiện gói nylon chứa mảnh thuốc lắc màu vàng trên đầu giường và đĩa sứ còn bám dính ketamine trên tủ quần áo. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thái N, tiến hành thu giữ, niêm phong tại chỗ số vật chứng nêu trên theo quy định.

* Tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ:

- Tại góc kê đầu giường bên phải (hướng từ phòng nhìn vào), phát hiện và tạm giữ: 01 gói nylon dạng túi zip, bên trong có chứa 01 mảnh viên nén màu vàng - nghi là ma túy.

- Trên đầu tủ đựng quần áo đối diện giường ngủ, phát hiện và tạm giữ: 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng, dưới mặt đĩa sứ có khối màu đen, trên mặt đĩa sứ bám dính chất bột màu trắng, 01 thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên TRUONG THI HIEN, 02 ống hút được quấn bằng vật giống tờ tiền 10.000 đồng, lồng vào vỏ thuốc lá - nghi là ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro, màu xanh, bên trong có gắn sim số: 0981.908.924.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s, màu vàng, bên trong không gắn sim.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu trắng, bên trong gắn sim số: 0582.465445.

** Tại biên bản khám xét ngày 22/8/2023 tại khách sạn Phố Núi - số 46 đường NCT, Phường A, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng thu giữ, tạm giữ:*

- Tại ngăn tủ gỗ trong phòng kỹ thuật cạnh quầy lễ tân, phát hiện và tạm giữ: 01 hộp màu đen, kích thước khoảng 10x15x8cm, có dán nhãn màu xanh rêu, trong hộp chứa:

+ 05(năm) gói nylon dạng túi zip, kích thước khoảng 4x8cm, bên trong không chứa gì.

+ 01 (một) gói nylon dạng túi zip, kích thước khoảng 2x2cm, chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy.

- Trên nóc hộp kỹ thuật trong phòng kỹ thuật: Phát hiện và tạm giữ 01 (một) hộp thuốc lá 555, bên trong chứa 01 (một) túi nylon dạng túi zip, bên trong túi nylon chứa 03 (ba) viên nén màu vàng, nghi là ma túy.

Quá trình khám xét tất cả các phòng còn lại trong toàn bộ khách sạn, không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì khác có liên quan đến tội phạm về ma túy.

** Tại kết luận giám định số: 1013/KL-KTHS ngày 25/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng đã kết luận:*

- Phong bì 01: Mẫu cục bột (M1) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1505g (*không thấy một năm không năm gam*), loại MDMA.

- Phong bì 02: Mẫu tinh thể (M2) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2876g (*không thấy hai tám bảy sáu gam*), loại Ketamine.

- Phong bì 03: Mẫu ba viên nén (M3) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,0972g (*một phẩy không chín bảy hai gam*), loại MDMA.

- Phong bì 04: Mẫu chất bột (M4) bám dính trên bề mặt đĩa sứ, ống hút, thẻ được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0345g (*không phẩy không ba bốn năm gam*), loại Ketamine.

Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục IB, STT: 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Như vậy, khối lượng ma túy Nguyễn Thái N tàng trữ là **1,2477g** (*một phẩy hai bốn bảy bảy gam*) ma túy loại MDMA và **0,3221g** (*không phẩy ba hai hai một gam*) ma túy loại Ketamine.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKSĐL-LĐ ngày 23/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Nguyễn Thái N về các tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái N phạm các tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Mua trái phép chất ma túy*”;

+ Áp dụng điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái N mức hình phạt tù 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái N mức hình phạt tù 03 năm tù đến 04 năm tù về tội “*Mua trái phép chất ma túy*”.

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Thái N phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo ăn năn hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Nguyễn Thái N là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo là người sử dụng ma túy nên bị cáo biết rõ việc mua bán, tàng trữ trái phép các chất ma túy (*trong đó có chất MDMA và Ketamine*) là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng khoảng 11 giờ một ngày đầu tháng 4/2023 bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc nhận ma túy (*gồm 01 viên thuốc lắc cùng một gói nửa hộp 5 ma túy ketamine*) từ một người tên Bi (*không rõ nhân thân lai lịch*) để bán cho Lê Nguyễn Bảo Duy và nhận số tiền 3.000.000^d (*ba triệu đồng*) của Duy để giao lại cho đối tượng tên Bi, khi Bi đến gặp N lấy tiền thì Bi cho N 500.000 đồng, N đã tiêu xài cá nhân hết số tiền này.

Vào khoảng giữa tháng 8/2023, N tiếp tục liên hệ với Bi để mua 04 viên thuốc lắc và nửa hộp 5 ketamine với giá 3.000.000 đồng, để sử dụng dần. Số ma túy này bị cáo cất giấu tại nơi ở và nơi làm việc của bị cáo tại Khách sạn Phố Núi - địa chỉ số 46 đường NCT, Phường A, thành phố Đà Lạt. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 22/08/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo đồng thời thu giữ tang vật.

Tại kết luận giám định số: 1013/KL-KTHS ngày 25/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng đã kết luận số ma túy bị cáo tàng trữ gồm có 1,2477g (*một phẩy hai bốn bảy bảy gam*) ma túy loại MDMA và 0,3221g (*không phẩy ba hai hai một gam*) ma túy loại Ketamine:

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Nguyễn Bảo Duy, biên bản đối chất, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thái N phạm các tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 249 và Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Lê Nguyễn Bảo Duy, sinh năm: 2004; nơi thường trú: 2/1 Thi Sách, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã mua ma túy của N đem về sử dụng cùng đồng bọn tại địa chỉ số 122 Nguyễn Công Trứ, Phường 8, thành phố Đà Lạt vào ngày 07/4/2023. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Nguyễn Bảo Duy cùng đồng bọn về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, vụ án đã được Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng xét xử bằng bản án hình sự sơ thẩm số 220/2023/HS-ST ngày 27/9/2023.

Trong vụ án còn có đối tượng tên Bi là người đưa ma túy cho N bán cho Lê Nguyễn Bảo Duy và bán ma túy cho N sử dụng, đến nay chưa xác định được nhân thân lai lịch của Bi. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi quyết định hình phạt có xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có ông bà ngoại là người có công với cách mạng nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách Nhà nước độc quyền quản lý chất ma túy, góp phần duy trì tệ nạn ma túy và gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo phạm nhiều tội trong cùng vụ án nên cần thiết phải xử phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bì đã niêm phong bao gói vật chứng là ma túy sau giám định; 01 (một) hộp màu đen, kích thước 10x15x18cm; 08 (tám) gói nylon dạng túi zip; 01 (một) đĩa sứ hình tròn; 01 (một) hộp thuốc lá 555: các vật chứng này là ma túy nhà nước cấm lưu hành và các vật dụng bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng) bị cáo đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính và 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 10.000^d (Mười nghìn đồng) được cuộn thành ống hút; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng bị cáo đã sử dụng liên lạc mua bán ma túy: Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu xanh, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng: không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên TRUONG THI HIEN chưa làm rõ chủ sở hữu: Giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt xác minh làm rõ và xử lý theo quy định.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái N phạm các tội các tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Thái N 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Thái N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Thái N phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2023.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì đã niêm phong bao gói vật chứng là ma túy sau giám định; 01(một) hộp màu đen, kích thước 10x15x18cm; 08 (tám) gói nylon dạng túi zip; 01(một) đĩa sứ hình tròn; 01(một) hộp thuốc lá 555.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: số tiền 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng) bị cáo đã nộp và 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 10.000^d (Mười nghìn đồng) được cuộn thành ống hút; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Thái N: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng.

- Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt: 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên TRUONG THI HIEN để làm rõ chủ sở hữu và giải quyết theo quy định của pháp luật.

(Các vật chứng có đặc điểm cụ thể như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2024 giữa Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt và Giấy nộp tiền ngày 24/01/2024).

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thái N phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- Chi cục Thi hành án thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Bộ phận theo dõi thi hành án phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Văn Bình